

Số: 07/QĐ-XPHC

An Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 0010263/BB-VPHC ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-GQXP ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;

Xét Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Họ và tên: Lương Xuân Chiến

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 22/01/1993

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ở hiện tại: Khóm Tân Khánh, thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Căn cước công dân số: 020093008064, ngày cấp 05/6/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không mang theo Giấy đăng ký xe.

Quy định tại: Điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

b) Điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không mang theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Quy định tại: Điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

c) Điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực.

Quy định tại: Điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

d) Điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không có Giấy phép lái xe.

Quy định tại: Điểm b khoản 9 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

đ) Điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không chấp hành yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn của người thi hành công vụ.

Quy định tại: Điểm b khoản 10 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

4. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Phạt tiền: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không mang theo Giấy đăng ký xe.

- Phạt tiền: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không mang theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Phạt tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực.

- Phạt tiền: 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*), đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không có Giấy phép lái xe.

- Phạt tiền: 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*), đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 67A-216.08 không chấp hành yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn của người thi hành công vụ.

Tổng số tiền phạt: 47.100.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu, một trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lương Xuân Chiến là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Lương Xuân Chiến phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Lương Xuân Chiến không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Lương Xuân Chiến bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước huyện An Phú trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này;

b) Ông Lương Xuân Chiến bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ và 01 (một) xe ô tô biển số 67A-216.08, để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Ông Lương Xuân Chiến có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước huyện An Phú để thu tiền phạt;

3. Gửi cho Công an huyện An Phú để phối hợp thực hiện;

4. Gửi cho UBND huyện An Phú để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Lương Xuân Chiến bị xử phạt vào
hồi.....giờ..... ...phút, ngày...../...../2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

